

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày: 10/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Vi Văn Tùng; nghề nghiệp: Cán bộ Tư pháp, Hộ tịch UBND xã Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Ông: Hà Công Hợi; nghề nghiệp: Trưởng phòng Dân tộc huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại UBND xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 17/7/2017 đối với bị cáo:

Vi Văn C, sinh năm 1991, tại M, Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Vi Văn X, sinh năm 1969 và bà Vi Thị X, sinh năm 1971 (đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị Đ, sinh năm 1992 (đã ly hôn), bị cáo chưa có con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 10/02/2017 bị Công an xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 05/5/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Vi Thị Phương L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989, trú tại: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Nguyễn Tiến B, sinh năm 1981, Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vì Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 01/5/2017, Vì Văn C ở nhà tại xóm H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình cùng bà ngoại là Hà Thị Th, sinh năm 1949, đến khoảng 12 giờ em gái C là Vì Thị Phương L, sinh năm 1997 cùng trú tại xóm H, xã M, huyện M hiện đang làm công nhân tại khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh về thăm gia đình. Khi về nhà, Loan có cầm theo 01 (một) túi xách đựng đồ cá nhân đi vào phòng ngủ của bà Th và để túi xách lên phía cuối giường, sau đó quay ra phòng khách nói chuyện với bà Th và C. Sau đó sang nhà bạn là Hà Thị Tố H, sinh năm 1995 là người cùng xóm để ăn cơm, còn C và bà Th nằm nghỉ ở phòng khách. Trong lúc bà ngoại C đang nằm nghỉ thì C đi vào trong phòng ngủ của bà thấy túi xách của em gái để phía cuối giường, Cường đã tiến lại gần mở khóa túi xách của L thấy có quần áo, bánh kẹo phía trên, C tiếp tục lục túi thì thấy 01 hộp đựng điện thoại di động có ghi chữ LENOVO. Khi C đang lục đồ trong túi thì bà Th nghe thấy tiếng sột soạt và đi vào buồng nhắc nhở C là không được lục đồ của em gái rồi lại tiếp tục ra phòng khách nằm nghỉ. Khi bà Th đi ra ngoài C mở hộp đựng điện thoại lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu LENOVO A6600 PLUS màu trắng ra sau đó đóng hộp điện thoại để lại chỗ cũ bên trong túi xách rồi cầm điện thoại cùng bánh kẹo ra ăn cùng bà Th. Đến khoảng 13 giờ Vì Văn C mặc quần áo, để điện thoại vào túi quần rồi đi ra đường tỉnh lộ 439 bắt xe buýt ra thị trấn M, huyện M tìm cửa hàng cầm cố điện thoại để lấy tiền. Khi ra đến thị trấn M, Cường vào cửa hàng điện thoại Văn S tại Tiểu khu 4, thị trấn M cầm cố chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989, là vợ chủ cửa hàng điện thoại với giá 600.000 đồng, rồi cầm tiền đi ra ngoài đường. Khi đang đi bộ trên đường thì C gặp anh Mạc Văn Th, sinh năm 1985, trú tại xóm N, xã Ch, huyện M đang đi xe máy, C gọi anh Th lại và rủ anh Th cùng lên bản C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình tìm mua ma túy sử dụng, anh Th đồng ý và dùng xe máy chở C đi. Khi lên đến bản C, xã P C nhờ một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đứng ở ven đường đi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, sau đó C và Th cùng sử dụng. Sau khi dùng hết số ma túy mua được Th chở C về lại Tiểu khu 4, thị trấn M còn Th đi xe máy về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Vì Văn C đón xe buýt đi về nhà nhưng do sợ bị phát hiện việc trộm cắp điện thoại nên C đã không về nhà ngay mà ra sân bóng xã M ngồi chơi đến 08 giờ sáng ngày 02/5/2017 thì đi bộ về nhà. Khi về nhà C được bà Th thông báo là Vì Thị Phương L đã làm đơn tố cáo C nên C đã đến Cơ quan Công an huyện Mai Châu để đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 23 ngày 03/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, loại A6600 PLUS, màu trắng, màn hình 5 inch kích hoạt ngày 23/4/2017, chưa qua sử dụng có giá 2.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 24/VKS-HS ngày 17/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Vì Văn C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h p khoản 1 và 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn C từ 07 đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2017.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, loại A6600 PLUS, màu trắng, chưa qua sử dụng của chị Vì Thị Phương L do bị cáo trộm cắp được đã thu hồi được và đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề nghị giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có điều kiện để thi hành, nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về những vấn đề khác:

- Đối với chị Nguyễn Thị Q là người cho Vì Văn C cầm cố điện thoại không biết được chiếc điện thoại do hành vi trộm cắp của C mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với người đàn ông đã đi mua ma túy cho C quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với anh Mạc Văn Th, có hành vi chở Vì Văn C và cùng sử dụng ma túy không biết được tiền mua ma túy là do C trộm cắp tài sản mà có và ma túy đã sử dụng hết nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam đối với bị cáo, để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng,

vật chứng thu được cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 01/5/2017 tại xóm H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Vĩ Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, loại A6600 PLUS, màu trắng, chưa qua sử dụng của chị Vĩ Thị Phương L. Sau khi trộm cắp C đã đến cửa hàng điện thoại Văn S, địa chỉ Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình cầm cố chiếc điện thoại với chị Nguyễn Thị Q, chủ cửa hàng với giá 600.000 đồng. Sau đó sử dụng số tiền đó mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 02/5/2017 C đã đến Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để đầu thú.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp trong vụ án này là 2.300.000 đồng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm tài sản của người khác nhằm mục đích cầm cố lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Theo tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo nghiện chất ma túy. Bị cáo không chịu tu trí làm ăn, sống có ích cho gia đình, cho xã hội mà bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản của chính em gái mình để có tiền chi tiêu thỏa mãn cho lối sống của bản thân. Mặt khác ngày 10/02/2017 bị cáo bị Công an xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính vì hành vi trộm cắp tài sản, hiện bị cáo chưa chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của Nhà nước. Do đó, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Song, khi quyết định về hình phạt Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc đến tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân nêu trên và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; bị cáo ra đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nêu trên. Xét thấy có căn cứ cần xử lý giải quyết theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2017.

2/ Về án phí: Bị cáo Vì Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- STP; Trại tạm giam;
- VKSND; CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã M;
- Bị cáo C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

